

Số: 226/QĐ-THNVT

Thành phố Thủ Đức, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống phần mềm
ứng dụng công nghệ thông tin của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây**

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN TÂY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật an toàn thông tin mạng năm 2015;

Căn cứ Luật an ninh mạng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của
Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12 tháng 9 năm 2017 của
Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn
thông tin mạng trên toàn quốc;

Căn cứ Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng;

Căn cứ Quyết định số 6101/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về phê duyệt Đề án “Xây dựng đô thị
thông minh, chuyển đổi số tại thành phố Thủ Đức giai đoạn 2021 - 2025”;

Căn cứ Quyết định số 13251/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an
ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của
các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước Thành Phố Thủ Đức;

Căn cứ Kế hoạch 257/KH-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân thành phố Thủ Đức Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Đô thị
thông minh, chuyển đổi số tại thành phố Thủ Đức” năm 2024;

Căn cứ Tờ trình số 52/TTr-VP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Văn phòng
Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về ban hành quy
chế quản lý, sử dụng hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin
của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 9575/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Ủy
ban nhân dân thành phố Thủ Đức về ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ
thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy chế quản lý, sử dụng hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Trần Kim Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN TÂY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin
của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây

(Ban hành kèm theo Quyết định số 226/QĐ-THNVT ngày 17 tháng 9 năm 2024
của Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, vận hành và sử dụng đối với tất cả các phần mềm ứng dụng triển khai trong Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với tất cả viên chức, người lao động thuộc Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cổng thông tin điện tử của nhà trường* là một trang web phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của nhà trường, đồng thời cung cấp những thông tin chính thống của nhà trường đến người dân và phụ huynh. Người dân và phụ huynh có thể dễ dàng truy cập Cổng thông tin điện tử của nhà trường để tiếp nhận thông tin thông qua máy vi tính hoặc thiết bị thông minh.

2. *Phần mềm ứng dụng*: là các chương trình hoạt động trên các thiết bị thông minh (máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng) được triển khai trong nhà trường nhằm phục vụ viên chức, người lao động thực hiện công tác quản lý thuộc thẩm quyền của nhà trường, cụ thể:

2.1. *Ứng dụng “Thành phố Thủ Đức” (dành cho người dân)*: Là ứng dụng trên thiết bị di động cung cấp các tiện ích cho doanh nghiệp và người dân trên địa bàn thành phố. Đây được coi là kênh giao tiếp trực tuyến giữa công dân với chính quyền, giúp công dân dễ dàng hơn trong việc phản ánh các vấn đề về đô thị; vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn xã hội,... một cách tức thời.

2.2. *Chương trình phần mềm “Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc”* (Hệ thống điện tử): được sử dụng để quản lý văn bản đến, tiến trình xử lý văn bản, phát hành văn bản đi tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, trừ các văn bản thuộc loại mật, tối mật, tuyệt mật.



3. *Tài khoản*: Mỗi cán bộ, viên chức sử dụng các phần mềm, ứng dụng được cấp một tài khoản riêng bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu để có quyền truy cập và sử dụng phần mềm, ứng dụng.

4. *Ứng dụng*: phần mềm vận hành trên môi trường mạng được cài đặt trên máy tính, các thiết bị di động thông minh chạy hệ điều hành Android, iOS, Windows.

5. *Đang xử lý trong hạn*: là tình trạng công việc được giao trên các phần mềm ứng dụng còn đang trong thời hạn xử lý.

6. *Đã xử lý đúng hạn*: là tình trạng công việc được giao trên các phần mềm ứng dụng đã được đơn vị thực hiện xong trong thời hạn quy định.

7. *Đang xử lý quá hạn*: là tình trạng công việc được giao trên các phần mềm ứng dụng đã hết thời hạn xử lý nhưng đơn vị vẫn chưa hoàn thành.

8. *Đã xử lý quá hạn*: là tình trạng công việc được giao trên các phần mềm ứng dụng đã được đơn vị thực hiện xong nhưng thời gian thực hiện trễ hơn so với thời hạn quy định.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM

Điều 4. Quy định chung về việc sử dụng phần mềm

1. 100% viên chức, người lao động trong nhà trường tham gia cài đặt và sử dụng ứng dụng “Tp Thủ Đức – công chức”.

2. Việc cài đặt, sử dụng các phần mềm ứng dụng là một trong các tiêu chí đánh giá, xét thi đua, khen thưởng hàng quý, năm đối với Thủ trưởng, viên chức, người lao động của nhà trường.

Thông kê tổng hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của Thủ trưởng, viên chức, người lao động được thể hiện trên các phần mềm ứng dụng là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành công việc của nhà trường.

Điều 5. Quy định đối với Hiệu trưởng nhà trường

1. Nghiêm túc sử dụng phần mềm ứng dụng theo đúng quy định, triển khai thực hiện các nội dung quản lý, sử dụng phần mềm ứng dụng đến từng viên chức, người lao động tại đơn vị.

2. Có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả sử dụng các phần mềm ứng dụng trong nhà trường vào xử lý công việc tại đơn vị mình. Phân công nhân viên thường xuyên truy cập nhằm tiếp nhận, xử lý, cung cấp, cập nhật và báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng thời gian yêu cầu. Chỉ đạo và giao công việc cho nhân viên trực tiếp thông qua phần mềm ứng dụng. Các chỉ đạo về công việc thông qua phần mềm ứng dụng được xem có giá trị như văn bản giấy hoặc chỉ đạo trực tiếp.

3. Chịu trách nhiệm về nội dung tuyên truyền, phổ biến đăng tin trên chuyên mục Tin tức/sự kiện của ứng dụng “Tp Thủ Đức – công chức” và trên Trang tin điện tử của đơn vị để người dân biết và thực hiện.

4. Chịu trách nhiệm trước Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả cập nhật thông tin trên phần mềm ứng dụng theo công việc được giao, công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình, kể cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm cho nhân viên. Kết quả trên Hệ thống phần mềm là cơ sở đánh giá hoàn thành nhiệm vụ và đánh giá thi đua cuối năm.

Điều 6. Quy định đối với viên chức, người lao động tại đơn vị

1. Phải sử dụng các phần mềm ứng dụng trong xử lý công việc hàng ngày của đơn vị đúng quy định và có hiệu quả. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao lên các phần mềm ứng dụng đảm bảo đúng thời gian yêu cầu.

2. Khi phát hiện có lỗi phát sinh của phần mềm ứng dụng phải báo ngay bộ phận phụ trách về công nghệ thông tin của đơn vị xử lý hoặc phối hợp với đơn vị quản lý để kịp thời khắc phục.

Điều 7. Quy định trong phối hợp xử lý theo dõi chỉ đạo, chỉ tiêu, nhiệm vụ công việc được giao

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tiếp nhận công việc được giao (chỉ đạo, chỉ tiêu, nhiệm vụ) trên các hệ thống phần mềm ứng dụng; phân công viên chức, người lao động triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện lên các phần mềm đảm bảo đúng thời gian yêu cầu. Trường hợp trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố để được chỉ đạo, giải quyết; trong trường hợp hoàn thành công việc được giao trễ hạn phải có báo cáo giải trình và gửi cho Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Nhân viên công nghệ thông tin chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả thực hiện công việc được giao; có trách nhiệm truy cập hàng ngày vào các phần mềm ứng dụng để nắm bắt công việc được giao và thực hiện; cập nhật, trao đổi tình hình và báo cáo kết quả thực hiện (kèm tập tin văn bản) cho đến khi công việc được xác nhận đã hoàn thành.

Phối hợp chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố trong việc xác nhận các chỉ tiêu, nhiệm vụ, bút phê chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trên các hệ thống phần mềm của thành phố.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm thực hiện trong việc sử dụng hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin

1. Truy nhập vào tài khoản của người khác hoặc để người khác sử dụng tài khoản cá nhân của mình để truy nhập trên các phần mềm ứng dụng được triển khai trong nhà trường.

2. Truy nhập trái phép vào các cơ sở dữ liệu dùng chung và cung cấp thông tin trên mạng không đúng thẩm quyền của mình.

3. Cung cấp mật khẩu hoặc để lộ mật khẩu phần mềm, ứng dụng cho người khác biết sử dụng. Truy cập vào hệ thống nhằm hỗ trợ hoặc chuẩn bị tiến hành hành vi vi phạm pháp luật.

4. Thay đổi, xóa, hủy, sao chép, tiết lộ, hiển thị, di chuyển trái phép một phần hoặc toàn bộ cơ sở dữ liệu trên hệ thống phần mềm.

CHƯƠNG III

YÊU CẦU VỀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ

Điều 9. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật

1. Nhà trường có trách nhiệm chuẩn bị điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin để đảm bảo việc cài đặt, sử dụng các phần mềm ứng dụng triển khai ở đơn vị.

2. Mỗi cá nhân phải đảm bảo có điện thoại hoặc máy tính cá nhân có kết nối Internet đảm bảo mỗi cán bộ, viên chức đều đăng nhập vào tài khoản riêng được cấp để truy cập và sử dụng phần mềm một cửa điện tử và phần mềm phục vụ chuyên ngành, ứng dụng “Tp Thủ Đức – công chức”.

3. Việc sử dụng Công nghệ thông tin trong tác nghiệp, xử lý, chỉ đạo, điều hành được kết nối với mạng nội bộ, mạng internet hoặc sử dụng dịch vụ Mobile Internet để thực hiện việc nhập cơ sở dữ liệu, gửi, nhận, trao đổi, theo dõi và xử lý thông tin.

Điều 10. Bảo đảm an toàn thông tin trong sử dụng phần mềm

1. Chỉ truy cập vào các phần mềm ứng dụng trên máy tính tại cơ quan hoặc các thiết bị cá nhân (máy tính đã được kiểm tra an toàn thông tin, thiết bị cầm tay thông minh, điện thoại di động,...). Hạn chế tối đa việc truy cập vào phần mềm trên các máy tính công cộng hoặc thiết bị của người ngoài cơ quan. Các cá nhân sử dụng hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin phải thực hiện theo đúng quy định về an toàn, an ninh thông tin.

2. Dữ liệu phần mềm ứng dụng được lưu trữ, cập nhật đầy đủ, chính xác trên hệ thống máy chủ được đặt tại Trung tâm Dữ liệu của Thành phố. Nguyên tắc xây dựng, quản lý, khai thác, bảo vệ và duy trì cơ sở dữ liệu phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Nghiêm cấm việc sử dụng thông tin trên phần mềm, ứng dụng vào mục đích cá nhân, vào các mục đích xuyên tạc sự thật, bôi xấu cán bộ hoặc chống phá cơ quan nhà nước, cung cấp hoặc để lộ tên và mật khẩu đăng nhập vào phần mềm ứng dụng cho cá nhân, tổ chức không được giao quyền và trách nhiệm quản lý sử dụng và truy cập trái phép vào phần mềm ứng dụng nhằm khai thác và sử dụng các thông tin trên phần mềm ứng dụng vào mục đích khác.

4. Các nội dung bảo vệ thông tin đơn vị, cá nhân gồm: tài khoản đăng nhập, mật khẩu đăng nhập, thiết bị di động của cá nhân, sử dụng hệ thống ứng dụng

phải có hình ảnh của cá nhân. Thay đổi mật khẩu cá nhân có độ phức tạp (*mật khẩu bao gồm đủ 04 yếu tố ký tự chữ thường, chữ hoa, số và ký tự đặc biệt*) và thay đổi mật khẩu thường xuyên để bảo vệ quyền truy cập hệ thống được đảm bảo an toàn.

5. Đơn vị nắm giữ thông tin của cá nhân phải có trách nhiệm bảo vệ các nội dung thông tin và chỉ được phép cung cấp, chia sẻ cho bên thứ ba có thẩm quyền trong một số trường hợp nhất định theo quy định khi có yêu cầu qua tin nhắn hoặc bằng văn bản của Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Cá nhân sử dụng phần mềm phải quản lý chặt chẽ các thiết bị di động; khi có nhu cầu thay thế thiết bị di động hoặc bị mất thiết bị di động đề nghị phải thông tin ngay đến Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố (*Hoặc chủ đầu tư*) bằng văn bản hoặc thư điện tử công vụ để khóa tài khoản và ngăn chặn kịp thời.

7. Thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố) trong trường hợp xảy ra sự cố an toàn thông tin đối với các phần mềm quản lý của đơn vị mình và liên quan đến kết nối, liên thông với trực liên thông của thành phố.

Điều 11. Bảo đảm giải pháp kết nối, liên thông

1. Giải pháp kết nối, liên thông các phần mềm của các cơ quan, đơn vị phải tuân thủ quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; thực hiện kết nối theo hướng dẫn của các đơn vị chức năng đúng quy định.

2. Thông tin về tình hình tiếp nhận, xử lý các chỉ tiêu, nhiệm vụ bảo đảm chia sẻ, công khai trên các phần mềm ứng dụng của các cơ quan, đơn vị phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Thời gian tiếp nhận, xử lý chỉ tiêu, nhiệm vụ trên các phần mềm ứng dụng của các cơ quan, đơn vị bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

Quán triệt, nâng cao nhận thức về trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý trong đơn vị mình, hình thành thói quen sử dụng các tiện ích của công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ được giao, thói quen làm việc trên môi trường mạng; đổi mới phương thức làm việc; tăng cường cung cấp thông tin và cung cấp dịch vụ công cho các tổ chức và công dân.

Việc nhận, gửi báo cáo công việc và trao đổi thông tin hàng ngày trên ứng dụng phần mềm phải thực hiện theo đúng quy chế này.

Chấp hành nghiêm sự phân công công việc của Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố kịp thời đáp ứng, giải quyết các công việc theo quy định.

Cập nhật, quản lý, lưu trữ cơ sở dữ liệu của mình theo quy định. Chịu trách nhiệm về nội dung thông tin, các thông điệp điện tử của mình gửi lên môi trường mạng.

Tuyệt đối bảo vệ mật khẩu sử dụng hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin của cá nhân, đơn vị mình; Không được lưu trữ mật khẩu trên trình duyệt web. Trường hợp mật khẩu không đăng nhập được phải báo ngay cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố (hoặc đơn vị chủ đầu tư) để được hỗ trợ, xử lý.

Quản lý, khai thác và sử dụng phần mềm, ứng dụng hiệu quả; chịu trách nhiệm về nội dung, bảo mật các thông tin trên hệ thống ứng dụng Công nghệ thông tin.

Trường hợp nhận được Quyết định bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ, công chức, viên chức hoặc thay đổi công việc được giao, đề nghị Hiệu trưởng có trách nhiệm gửi văn bản đến Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố (hoặc đơn vị chủ đầu tư) để kịp thời cấp mới tài khoản, khóa tài khoản hoặc thay đổi phân quyền truy cập phần mềm theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của nhân viên phụ trách Công nghệ thông tin

Bảo đảm kỹ thuật cho việc cập nhật, khai thác và sử dụng phần mềm được ổn định, thông suốt, liên tục. Chủ trì tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo mật thông tin theo các quy định hiện hành của nhà nước.

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Quy chế thực hiện quản lý, sử dụng hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin và các quy chế, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng, viên chức được phân quyền phải nghiêm túc thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần phản ánh kịp thời về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố thành phố để tổng hợp, báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN TÂY